

Vai trò của tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trong việc đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi

ThS. NGUYỄN VĂN DŨNG

Trưởng Cán bộ dân tộc - Ủy ban Dân tộc

Tính đến năm 2010, cả nước có 12 tập đoàn kinh tế, 96 tổng công ty nhà nước hoạt động theo mô hình công ty mẹ - con, nắm giữ 75% tài sản cố định của quốc gia, khoảng 60% tổng tín dụng ngân hàng trong nước và vốn vay nước ngoài, tạo ra khoảng 40% tổng sản phẩm trong nước. Các tập đoàn, tổng công ty này đóng vai trò công cụ kinh tế, giúp Nhà nước điều tiết vĩ mô nền kinh tế theo chương trình, kế hoạch, chiến lược phát triển, đồng thời tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy các vùng miền trên cả nước.

Trong nhiều năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) vùng dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN). Đây là chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân, đang nhận được sự quan tâm và đồng thuận cao của toàn xã hội. Thực hiện chủ trương này, cùng với nguồn vốn của ngân sách nhà nước, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đã tích cực huy động mọi nguồn lực đầu tư, thúc đẩy KTXH vùng DTTS&MN ngày càng phát triển.

Kết quả đầu tư của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước cho sự phát triển KTXH vùng DTTS&MN

Kết quả nổi bật nhất trong những năm qua của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước là thực hiện Nghị quyết 30a của Chính phủ trong việc đầu tư phát triển KTXH 62 huyện nghèo. Theo ông Vũ Đức Kiên - Trưởng ban Dân vận, Đảng uỷ Khối các doanh nghiệp Trung ương cho biết, sau 3 năm thực hiện Nghị quyết, đã có 26 tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước (gồm Bưu chính viễn thông; Than - khoáng sản; Dầu khí; Điện lực; Dệt may; Viễn thông Quân đội; Tổng công ty Lương thực miền Bắc; Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam; Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam...) đầu tư khoảng 1.426 tỷ đồng vào các lĩnh vực: Xây dựng nhà ở, lắp đặt lưới điện sinh hoạt cho các hộ gia đình nghèo dân tộc thiểu số và các hộ nghèo thuộc diện chính sách; xây dựng trường học, trạm y tế và mua sắm trang thiết bị y tế cho tuyến xã; trường dạy nghề; cung cấp học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo...

Tại buổi lễ phát động tháng cao điểm vì người nghèo (ngày 14/10/2011), Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt

Nam cho biết: “Từ khi phát động (ngày 17/10/2000) đến tháng 9/2011, Quỹ Vì người nghèo cả nước vận động được 5.696 tỷ đồng, cùng với việc đóng góp quỹ vì người nghèo từ năm 2009 đến tháng 9/2011, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, các doanh nghiệp, địa phương và các tổ chức phi chính phủ đã hỗ trợ giúp đỡ hơn 9.000 tỷ đồng, xây dựng được 1.119.297 nhà đại đoàn kết cho người nghèo và hàng nghìn công trình, chương trình an sinh phúc lợi xã hội...”. Cũng tại buổi Lễ phát động, đã có 14 đơn vị, doanh nghiệp đăng ký ủng hộ Quỹ với số tiền hơn 1.400 tỷ đồng (trong đó, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia VN cam kết ủng hộ 600 tỷ đồng; Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn 100 tỷ đồng; Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam 20 tỷ đồng...).

Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước luôn là lực lượng nòng cốt, cung ứng các hàng hóa thiết yếu như xăng dầu, phân bón, thuốc trừ sâu, giống vật nuôi, cây trồng, muối I-ốt... phục vụ cho sản xuất và đời sống nhân dân các dân tộc vùng sâu, vùng xa đặc biệt khó khăn. Đồng thời là lực lượng đi đầu chuyển giao khoa học kỹ thuật, xây dựng cơ sở vật chất cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, chuyển dịch lao động từ sản xuất nông lâm nghiệp sang lĩnh vực sản xuất kinh doanh và dịch vụ, góp phần thực hiện phân công lao động xã hội vùng DTTS&MN.

Từ kết quả trên cho thấy, trong những năm qua, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đã chung tay cùng Chính phủ tháo gỡ khó khăn, tích cực đầu tư phát triển KTXH vùng DTTS&MN ngày càng phát triển mạnh mẽ.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả nổi bật nêu trên, chúng ta cũng nhận thấy các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước bước đầu mới chỉ quan tâm nhiều đến “đầu tư hỗ trợ” mà chưa quan tâm thỏa đáng đến “đầu tư mang tính dài hạn” và “những ngành, lĩnh vực then chốt” có tác động chi phối mạnh mẽ đến phát triển KTXH vùng DTTS&MN.

Khẳng định vai trò của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trong đầu tư phát triển KTXH vùng DTTS&MN

Để khắc phục vấn đề nêu trên, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước cần khẳng định hơn nữa vai trò nòng cốt, chủ đạo, tiên phong trong nhiệm vụ phát triển KTXH đất nước nói chung, vùng DTTS&MN nói riêng.

Một là, sự ra đời, tồn tại phát triển của tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước ở nước ta là cần thiết.

Hai là, đây là lực lượng tiên phong đầu tư phát triển KTXH vùng DTTS&MN; là lực lượng đi trước, đầu tàu của nền kinh tế, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc tất cả các thành phần kinh tế phát triển.

Ba là, thực hiện vai trò ổn định kinh tế vĩ mô, bình ổn giá cả thị trường. Trong những năm gần đây, khi kinh tế thế giới suy thoái, thiên tai, dịch bệnh hoành hành, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty Nhà nước là chỗ dựa quan trọng cho Chính phủ trong việc bảo đảm cân đối vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế, góp phần kiềm chế lạm phát, duy trì mức tăng trưởng khá cao; đẩy mạnh xuất khẩu, làm giảm nhập siêu.

Bốn là, có vai trò to lớn trong việc đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống.

Năm là, là lực lượng nòng cốt của Nhà nước đầu tư phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an ninh quốc phòng vùng DTTS&MN. Thông qua các hoạt động đầu tư gắn phát triển kinh tế kết hợp với an ninh quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị, xã hội vùng DTTS&MN, góp phần bảo vệ Tổ quốc và khẳng định chủ quyền quốc gia.

Một số giải pháp nhằm tăng cường vai trò các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước trong đầu tư phát triển KTXH vùng DTTS&MN

1. Đẩy mạnh việc tái cấu trúc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước

Trước yêu cầu của hội nhập với kinh tế thế giới, đòi hỏi các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phải đẩy mạnh việc thực hiện tái cấu trúc lại doanh nghiệp theo hướng: Một là, hoàn thiện cơ chế chính sách để doanh nghiệp hoạt động hiệu quả theo cơ chế thị trường; hai là, thúc đẩy xây dựng cơ chế để thực hiện tốt lộ trình tái cấu trúc các doanh nghiệp; ba là, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh của tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước. Mục tiêu của tái cấu trúc là nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường năng lực cạnh tranh, qua đó phát huy vai trò chủ đạo của tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đảm bảo cho nền kinh tế phát triển bền vững, ổn định.

2. Xây dựng chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích, thu hút đầu tư

Xây dựng danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư và lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư phù hợp với đặc thù vùng DTTS&MN. Nghị định số 61/2010/NĐ-CP của Chính phủ về quy định một số chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn nói chung mà chưa có quy định ưu đãi phù hợp với đặc thù khó khăn của miền núi về cơ sở hạ tầng, điều kiện KTXH nên chưa thu hút được các doanh nghiệp đầu tư vào vùng

này. Do vậy, cần phải xây dựng danh mục địa bàn và lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn trọng yếu, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và vào các ngành nghề cần phát triển. Đồng thời, là cơ sở và tiêu chí phân loại dự án đầu tư để áp dụng các mức ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

Bổ sung, sửa đổi hoàn thiện chính sách ưu đãi đầu tư. Mặc dù đã có khá nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ như: Ưu đãi miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê (đất, mặt nước); ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp; hỗ trợ về nguồn vốn; đào tạo nguồn nhân lực thông qua các trường nghề; hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số và các chính sách hỗ trợ khác, nhưng nhìn chung, các chính sách này quy định mức ưu đãi còn thấp hoặc chưa phù hợp với những đặc thù khó khăn của vùng đồng bào DTTS&MN nên chưa thu hút được các doanh nghiệp bỏ vốn đầu tư. Do đó, cần có chính sách phù hợp là hết sức cần thiết.

3. Xây dựng môi trường đầu tư hấp dẫn

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, như: Tổ chức hội thảo, các chương trình xúc tiến đầu tư thương mại ở các tỉnh và các vùng (Tây Bắc, Tây Nguyên...), cập nhật các chính sách và quy hoạch, kế hoạch dài hạn, tình hình KTXH của địa phương; hướng dẫn thủ tục, giải đáp các thắc mắc... cho doanh nghiệp về đầu tư trên địa bàn trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời...

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thu hút đầu tư, thực hiện “công khai, minh bạch”, tạo điều kiện thuận lợi và môi trường hấp dẫn cho các nhà đầu tư.

Ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng cho phát triển KTXH. Vùng DTTS&MN hầu hết ở xa các trung tâm phát triển, địa hình và điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, hệ thống kết cấu hạ tầng KTXH yếu kém, chưa đồng bộ, đặc biệt là đường giao thông, hệ thống thông tin liên lạc, cung ứng điện, cấp thoát nước, các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất và đời sống gặp rất nhiều khó khăn; chi phí cho sản xuất kinh doanh cao hơn các vùng khác. Do vậy, cần được đầu tư hơn nữa về kết cấu hạ tầng KTXH, nhằm tạo môi trường hấp dẫn cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước. ❖

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo Tổng kết Chương trình phát triển KTXH các xã đặc biệt khó khăn vùng DTTS&MN và tình hình thực hiện các chính sách dân tộc giai đoạn 2006 – 2010.

2. Kỷ yếu Hội thảo quốc gia cộng đồng các dân tộc thiểu số Việt Nam và chính sách đại đoàn kết dân tộc. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010.

3. Kỷ yếu Hội thảo khoa học: “Thực trạng hoạt động của các tập đoàn kinh tế Nhà nước ở Việt Nam và định hướng phát triển”, của Hội đồng khoa học các Cơ quan Đảng Trung ương, Hà Nội năm 2011.